TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 265/2020/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Uông Hoài Nam.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Vũ Hải - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Hà Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 598/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 9 năm 2019 về việc "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 511/2020/QĐST-VDS ngày 12 tháng 02 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Vũ Duy H, sinh năm 1960.

Địa chỉ: 193 Av Jean Jaurès 93000 Bobigny, France.

Địa chỉ liên lạc: 943 đường T, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 16/8/2019 và Bản tự khai ngày 15/11/2019, ông Vũ Duy H trình bày:

Cha, mẹ của ông là ông Vũ Duy C, sinh năm 1915 (Chết năm 1992) và bà Vũ Thị P, sinh năm 1921 (Chết năm 2003).

Ông C và bà P có chung 06 người con gồm: Bà Vũ Thị Y sinh năm 1942, ông Vũ Văn R sinh năm 1945, bà Vũ Thị T sinh năm 1949, bà Vũ Thị Q sinh năm 1952, ông/bà Vu C sinh năm 1957 và ông.

Bà Vũ Thị Q bị tâm thần từ nhỏ đến nay không nhận biết được gì, bà không thể suy nghĩ và nói được những câu đơn giản nhất.

Do bà Q không có chồng, con nên ông H yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Q mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 19/11/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định trưng cầu giám định số 6237/2019/QĐ-TCGĐ.

Ngày 23/12/2019, Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định pháp y tâm thần số 6718/KLGĐ.

Tại phiên họp:

- Ông H có đơn yêu cầu vắng mặt, nhưng vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Q mất năng lực hành vi dân sự.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận yêu cầu của ông Hoàng tuyên bố bà Quế mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự và thủ tục tố tụng:

Người yêu cầu là ông H hiện mang Quốc tịch Pháp, nên việc giải quyết việc dân sự này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 39 và Điều 464 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ngày 19/02/2020 ông H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt hợp pháp, nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Ông H yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Q mất năng lực hành vi dân sự.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 6718/KLGĐ ngày 23/12/2019, Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

" 1.1 Về y học: Đương sự bị Tâm thần phân liệt, thể di chứng, giai đoạn thiếu sót tăng dần (F20.51-ICD10).

1.2 Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi ".

Tại khoản 1 Điều 22 Bộ Luật Dân sự quy định: "Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần".

Từ những cơ sở và quy định nêu trên thì ông Vũ Duy H yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Vũ Thị Q mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự, nên Tòa án chấp nhận.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Vũ Duy H, tuyên bố bà Vũ Thị Q mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Ông H phải chịu theo quy định tại Điều 149, Điều 150 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, khoản 2 Điều 367, Điều 372, Điều 376, Điều 378 và Điều 464 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" của ông Vũ Duy H.

Tuyên bố: Bà Vũ Thị Q, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1952, số Chứng minh nhân dân: Không có; Địa chỉ nơi cư trú: 943 đường T, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm: Ông Vũ Duy H chịu 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí ông H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2019/0024434 ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp họ không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc quyết định này được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND TPHCM;
- Cục Thi hành án dân sự TPHCM;
- UBND A, quận B, TPHCM;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Uông Hoài Nam